| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CT**<br>**TỈNH TG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 99/2022/HS-ST

Ngày: 17/8/2022

# NHÂN DANH

## NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT - TỈNH TG

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hoàng Thái**

2. Ông **Phùng Văn Long**

**- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa:** Bà **Hoàng Mai Chi** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CT.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Thu Thảo**, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CT tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số **77**/2022/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa ra vụ án xét xử số 91/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Diệu H**
- Sinh năm: 1999, tại: tỉnh TG
- Nơi đăng ký thường trú: Ấp TQ, xã TLĐ, huyện CT, tỉnh TG.
- Chỗ ở hiện nay: Ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh TG.
- Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không.
- Trình độ học vấn: 6/12.
- Nghề nghiệp: Làm thuê.
- Cha: Trần Ngọc Bo (đã chết).
- Mẹ: Nguyễn Thị T Thủy (đã chết).
- Chồng: Đỗ Phú Kim B, sinh năm 1995 (đã ly hôn).
- Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2022.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 16/5/2022 đến nay do đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người bào chữa cho bị cáo:* Bà **Nguyễn Thị Thanh T** – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh TG (có mặt).

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1992. Trú tại: ấp TT, xã TLT, huyện CT, tỉnh TG (vắng mặt).

** Người làm chứng:* **Dương Văn R**, sinh năm 1968. Trú tại: ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh TG (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Lúc 09 giờ 30 phút ngày 13/5/2022 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an tỉnh TG phối hợp với Công an huyện CT kiểm tra phòng trọ số 10 của nhà trọ RD, tọa lạc ấp TT, xã TH, huyện CT, tỉnh TG do bị cáo Trần Diệu H và Nguyễn Ngọc Sang đang thuê, phát hiện tại kệ trang điểm mini trên gác của phòng trọ có một hộp kim loại màu đen, bên trong hộp có một gói nylon bên trong có 13 (mười ba) gói nylon nhỏ chứa tinh thể màu trắng được hàn kín nên lập biên bản sự việc.

Quá trình điều tra, bị cáo H khai nhận: Khoảng 18 giờ đến 19 giờ ngày 12/5/2022 có một nam thanh niên không rõ họ tên, địa chỉ điện thoại hỏi bị cáo mua ma túy không, bị cáo đồng ý. Đến khoảng 05 giờ đến 06 giờ sáng ngày 13/5/2022 nam thanh niên trên để ma túy vào trong hộp bằng kim loại đen đến phòng trọ bán cho bị cáo với số tiền 500.000 đồng, sau đó bị cáo lấy ra 01 gói ra sử dụng một mình, số còn lại cất giấu trong kệ trang điểm mini để trên gác của phòng trọ.

Vật chứng, đồ vật thu giữ:

- Mười ba gói nylon màu trắng được hàn kín bên trong mỗi gói có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong lại, bên ngoài có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Ngọc S, Trần Diệu H.

Tại bản kết luận giám định số 51/KL-KTHS ngày 16/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TG kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 3,0723 gam, loại Methamphetamine.

- Một điện thoại di động mặt sau có ghi chữ Vivo, một điện thoại di động có ghi chữ Samsung của bị cáo H.

- Một điện thoại di động mặt sau có ghi chữ Oppo của Nguyễn Ngọc S.

- Một hộp kim loại màu đen bên ngoài có ghi chữ ICEDROP

- Một hộp bằng nhựa hình chữ nhật có 04 ngăn (03 ngăn kéo và 01 ngăn có nắp đậy) có màu trắng và vàng nhạt.

Tại bản cáo trạng số **78**/CT-VKSCT ngày 28/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT đã truy tố bị cáo Trần Diệu H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

** Tại phiên tòa,*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Diệu H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo qui định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Diệu H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Diệu H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động mặt sau có ghi chữ VIVO.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; Một hộp kim loại màu đen bên ngoài có ghi chữ ICEDROP; Một hộp bằng nhựa hình chữ nhật có 04 ngăn (03 ngăn kéo và 01 ngăn có nắp đậy) có màu trắng và vàng nhạt.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: Thống nhất về tội danh điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu, hiện đang nuôi con nhỏ, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

** Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] **Về hành vi, quyết định tố tụng** của Cơ quan điều tra Công an huyện CT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm

chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] **Về hành vi phạm tội của bị cáo**. Xét thấy:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Diệu H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo cho rằng do nghiện ma túy nên bị cáo đã mua má túy tàng trữ để sử dụng và bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội trên của bị cáo cơ bản đã phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng và các lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy đã đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] **Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo**. Xét thấy, bị cáo là người thành niên, có sức khoẻ và khả năng nhận thức về hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ các chất ma túy là vi phạm pháp luật. Thế nhưng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy để sử dụng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được chất ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người sử dụng, là nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, nó cũng là nguyên nhân gây ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khoải xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích trong xã hội và phòng ngừa chung cho các đối tượng khác.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và đang nuôi con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh kinh tế gia đình thuộc dạng khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[4] **Về xử lý vật chứng:**

- Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 51, ghi ngày 16/5/2022 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TG; Một hộp kim loại màu đen bên ngoài có ghi chữ ICEDROP; Một hộp bằng nhựa hình chữ nhật có 04 ngăn (03 ngăn kéo và 01 ngăn có nắp đậy) có màu trắng và vàng nhạt, cần tịch thu tiên hủy,

- Một điện thoại di động mặt sau có ghi chữ Vivo, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

- Một điện thoại di động có ghi chữ Samsung của bị cáo H không liên quan đến sự việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã trả cho bị cáo xong.

- Một điện thoại di động mặt sau có ghi chữ Oppo của Nguyễn Ngọc S không liên quan đến sự việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CT đã trả cho Sang xong.

[5] Về án phí: Do bị cáo là hộ nghèo nên được miễn án phí.

[6] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến người bào chữa là phù hợp nên chấp nhận.

** Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Về Hình phạt**

- Tuyên bố bị cáo Trần Diệu H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự.

**Xử:** Phạt bị cáo Trần Diệu H 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

**2. Về vật chứng:**

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 51, ghi ngày 16/5/2022 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TG; Một hộp

kim loại màu đen bên ngoài có ghi chữ ICEDROP; Một hộp bằng nhựa hình chữ nhật có 04 ngăn (03 ngăn kéo và 01 ngăn có nắp đậy) có màu trắng và vàng nhạt.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động mặt sau có ghi chữ Vivo.

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện CT đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/8/2021)

**3. Về án phí**: Miễn án phí cho bị cáo Trần Diệu H.

**4. Quyền kháng cáo**: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TG;
- VKSND h. CT;
- Công an h. CT;
- Chi cục THADS h. CT;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

**BÙI ANH TUẤN**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
**HUYỆN CT**
**TỈNH TG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi….giờ… ngày …. tháng… năm 202…;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CT.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Anh Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Hoàng Thái**

2. Ông **Phùng Văn Long**

**Tiên hành nghị án** vụ án hình sự thụ lý số **77**/2022/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Trần Diệu H**

- Sinh năm: 1999, tại: tỉnh TG

- Nơi đăng ký thường trú: Ấp TQ, xã TLĐ, huyện CT, tỉnh TG.

*Căn cứ Điều 299 và 236 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

* Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp phù hợp với qui định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

* Về tội danh: Tội *"Tàng trử trái phép các chất ma túy"*

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

* Về điều luật áp dụng và đường lối giải quyết:

**1. Về Hình phạt**

- Tuyên bố bị cáo Trần Diệu H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự.

**Xử:** Phạt bị cáo Trần Diệu H …… năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bắt tạm giữ là ngày 27/4/2021.

**2. Về vật chứng:**

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 01 bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 51, ghi ngày 16/5/2022 có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Ngọc Điệp (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có

nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TG; Một hộp kim loại màu đen bên ngoài có ghi chữ ICEDROP; Một hộp bằng nhựa hình chữ nhật có 04 ngăn (03 ngăn kéo và 01 ngăn có nắp đậy) có màu trắng và vàng nhạt.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Một điện thoại di động mặt sau có ghi chữ Vivo.

**3. Về án phí**: Bị cáo Trần Diệu H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo**: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Biên bản nghị án kết thúc lúc .... giờ... phút, ngày .....tháng ... năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**Các Hội thẩm nhân dân** **Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phùng Văn Long – Nguyễn Hoàng Thái** **Bùi Anh Tuấn**